TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoài Đức, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn vào hòa giải thành ngày 02/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, TP Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 217/2023/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Nguyễn Đức C**, sinh năm 1986.

Chị **Viết Thị H**, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã SĐ, huyện HĐ, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức C và chị Viết Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã SĐ, huyện HĐ, TP Hà Nội ngày 25/3/2013 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh anh C, chị H phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức C và chị Viết Thị H.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đức Phương L, sinh ngày 25/11/2014 và Nguyễn Đức Thiện Nh, sinh ngày 24/7/2016. Khi ly hôn, anh C, chị H thỏa thuận: Giao cả 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh C đến khi có yêu cầu mới.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh C, chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí: Anh C tự nguyện chịu toàn bộ án phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

⁎ *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức C và chị Viết Thị H.

⁎ *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Đức Phương L, sinh ngày 25/11/2014 và cháu Nguyễn Đức Thiện Nh, sinh ngày 24/7/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh C đến khi có yêu cầu mới.

An Cường có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

⁎ *Về tài sản chung, nợ chung, công sức:* Anh C, chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Anh Nguyễn Đức C và chị Viết Thị H phải nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác định anh C, chị H đã nộp đủ tiền lệ phí theo biên lai số 0016537 ngày 30/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, TP Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện Hoài Đức;*
- *Chi cục THADS huyện Hoài Đức;*
- *UBND xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đoan